

Số: 54/2026/QĐST-HNGĐ

Sơn La, ngày 10 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2026/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Hồng B, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Tiểu khu 5, xã TC, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Tiểu khu 5, xã TC, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a, khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Bùi Thị Hồng B và ông Trần Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Bà Bùi Thị Hồng B và ông Trần Văn T nhất trí thuận tình ly

hôn.

Về con chung: Bà Bùi Thị Hồng B và ông Trần Văn T có 01 (một) con chung tên là: Trần Thu Thủy, sinh ngày 10/02/1999. Cháu Trần Thu Thủy đã đến tuổi trưởng thành, có khả năng lao động, không bệnh tật gì. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Bà Bùi Thị Hồng B và ông Trần Văn T cam đoan không có nợ chung.

Về án phí: Bà Bùi Thị Hồng B phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0000116, ngày 21/01/2026 tại thi hành án dân sự tỉnh Sơn La. Hoàn trả lại bà Bùi Thị Hồng B số tiền 225.000đ (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Ông Trần Văn T là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí. Miễn án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho ông Trần Văn T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Đường sự;
- VKSND khu vực 2 – Sơn La (2 bản);
- Phòng THA dân sự khu vực 2 - Sơn La;
- UBND xã TC, tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lò Mai Xiêng